

Nền tảng triết học của du lịch học: kiến tạo lý luận liên ngành và bản sắc khoa học

Trần Tuyên*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

TÓM TẮT

Du lịch đã và đang nổi lên như một hiện tượng xã hội, văn hóa, kinh tế và môi trường có tính chất phức hợp trong bối cảnh toàn cầu hóa đương đại. Mặc dù có vai trò quan trọng ngày càng lớn trong thực tiễn, khoa học du lịch vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc khẳng định vị thế như một ngành khoa học độc lập, thường được xem là lĩnh vực ứng dụng, vay mượn lý thuyết từ địa lý học, xã hội học, nhân học, kinh tế học và khoa học môi trường. Bài viết này lập luận về sự cần thiết phải xây dựng một nền tảng triết học riêng biệt cho khoa học du lịch, dựa trên các nguyên tắc: liên ngành, hệ thống, động, thực tiễn và phê phán. Bằng cách phân tích nền tảng bản thể luận, nhận thức luận và phương pháp luận của các nghiên cứu du lịch, bài viết phác họa các lĩnh vực trọng yếu của du lịch học đương đại bao gồm du lịch học xã hội, du lịch học nhân bản, du lịch học văn hóa, du lịch học môi trường, du lịch học quản trị, du lịch học hậu nhân văn và du lịch học phê phán. Bên cạnh đó, bài viết cũng hệ thống hóa và phân tích mối quan hệ đồng tồn tại và căng thẳng giữa các trường phái lý thuyết chủ đạo trong nghiên cứu du lịch, bao gồm chủ nghĩa thực chứng, diễn giải, lý thuyết phê phán và chủ nghĩa hậu hiện đại. Qua khảo cứu này, bài viết khẳng định khoa học du lịch cần được công nhận như một lĩnh vực tri thức độc lập và trưởng thành, có khả năng phản biện sâu sắc với các thách thức toàn cầu và đóng góp tích cực vào chuyển hóa xã hội bền vững trong thế kỷ 21. Cuối cùng, bài viết đề xuất một khung lý thuyết cho nghiên cứu khoa học du lịch và định hướng ứng dụng trong thực hành.

Từ khoá: du lịch học, triết học du lịch, lý luận liên ngành, bản sắc khoa học, các vấn đề du lịch đương đại, các trường phái lý thuyết du lịch

GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, du lịch đã vượt qua phạm vi của một hoạt động đơn thuần để trở thành một hiện tượng kinh tế, xã hội mang tính toàn cầu, tác động sâu sắc đến cấu trúc xã hội, hình thái kinh tế, bản sắc văn hóa và hệ sinh thái tự nhiên. Theo báo cáo năm 2024 của Tổ chức Du lịch Thế giới, số lượt khách du lịch quốc tế đã đạt tới hơn 1,4 tỷ lượt mỗi năm, phản ánh vai trò ngày càng gia tăng của du lịch như một động lực quan trọng trong sự vận động của thế giới hiện đại. Sự gia tăng về lượng đồng thời dẫn đến sự phức tạp về chất, đòi hỏi việc nghiên cứu du lịch phải đạt tới một trình độ lý luận cao hơn, vượt lên trên sự miêu tả đơn thuần để chạm tới chiều sâu phân tích và lý giải các cơ chế xã hội, văn hóa và sinh thái mà du lịch đang tham gia và tái cấu trúc. Nhu cầu tiếp cận triết học trong nghiên cứu du lịch ngày càng được nhấn mạnh, đặc biệt trong bối cảnh con người hiện đại bị chi phối bởi chủ nghĩa tiêu dùng và nhu cầu hưởng thụ¹. Nền tảng triết học của du lịch giúp phân tích sâu sắc bản chất tồn tại của du lịch như một hiện tượng xã hội độc đáo, vượt ra khỏi khái niệm di chuyển và tiêu dùng đơn thuần².

Tuy nhiên, cho đến nay, du lịch học vẫn đứng trước một nghịch lý cơ bản: trong khi du lịch đã trở thành một hoạt động quan trọng của thế giới đương đại, thì du lịch học với tư cách là một ngành khoa học độc lập lại chưa đạt được sự công nhận phổ biến trong không gian học thuật^{3,4}. Các công trình nghiên cứu về du lịch phần lớn vẫn dựa vào việc vay mượn lý thuyết và phương pháp từ các ngành khoa học xã hội và nhân văn như địa lý học, xã hội học, nhân học, kinh tế học, và môi trường học^{3,5}. Hệ quả của xu hướng này là sự phân mảnh lý thuyết, sự thiếu vắng một nền tảng triết học thống nhất, và sự bất định về ranh giới đối tượng nghiên cứu và phương pháp luận. Du lịch học, trong nhiều trường hợp, bị hiểu như một lĩnh vực liên ngành thuần túy, thiếu đi khả năng thiết lập hệ thống tri thức nội tại với bản sắc khoa học riêng biệt.

Để giải quyết nghịch lý đó, cần tiến hành công cuộc tái khẳng định và kiến tạo lại nền tảng triết học cho du lịch học. Điều này đòi hỏi không chỉ sự xác lập các nguyên tắc bản thể luận (ontology), nhận thức luận (epistemology) và phương pháp luận (methodology) riêng biệt cho du lịch học, mà còn yêu cầu phân loại và hệ thống hóa các nhóm vấn đề nghiên cứu trọng

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Liên hệ

Trần Tuyên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Email: tuyentran@hcmussh.edu.vn

Lịch sử

- Ngày nhận: 06-06-2025
- Ngày sửa đổi: 10-11-2025
- Ngày chấp nhận: 06-03-2026
- Ngày đăng: 09-07-2026

DOI: <https://doi.org/10.32508/vnuhcmjssh.v10i3.1190>



Bản quyền

© Tạp chí ĐHQG-HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution4.0 International license.

Trích dẫn bài báo này: Tuyên T. **Nền tảng triết học của du lịch học: kiến tạo lý luận liên ngành và bản sắc khoa học**. VNUHCMJ. Soc. Sci. Humanit. 2026; 10(3):3864-3875.

yếu mà ngành đang đối mặt. Du lịch học ngày nay không thể được hiểu một cách giản lược như nghiên cứu hành vi du lịch hay phát triển điểm đến, mà cần được tiếp cận như một lĩnh vực khoa học đa tầng, trong đó tồn tại các không gian nghiên cứu phân hóa mạnh mẽ. Song song với sự phân hóa nhóm vấn đề nghiên cứu, du lịch học đương đại chứng kiến sự hình thành của các trường phái lý thuyết đa dạng, phản ánh những quan niệm khác biệt về bản chất của đối tượng nghiên cứu và phương thức tiếp cận tri thức^{6,7}.

Về phương pháp, bài viết sử dụng cách tiếp cận phân tư, kết hợp phân tích tài liệu thứ cấp và suy ngẫm từ trải nghiệm nghiên cứu và hoạt động thực tiễn của tác giả trong lĩnh vực du lịch. Các tài liệu được chọn lọc chủ yếu từ cơ sở dữ liệu Scopus, tập trung vào các công trình có liên quan đến nền tảng triết học, lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khoa học du lịch cùng các tiếp cận liên ngành. Quá trình phân tích dựa trên khung bốn chiều kích của nền tảng khoa học bao gồm bản thể luận, nhận thức luận, phương pháp luận và lý thuyết học thuật, nhằm kiến tạo một khung lý luận nền tảng cho du lịch học như một ngành khoa học độc lập.

Trên nền tảng nhận thức đó, bài viết hướng tới việc kiến tạo nền tảng triết học cơ bản cho du lịch học, xác lập các nguyên tắc bản thể luận, nhận thức luận và phương pháp luận nội tại của ngành, đồng thời phân tích và hệ thống hóa các nhóm vấn đề nghiên cứu trọng yếu cũng như các trường phái lý thuyết chủ đạo. Qua đó, bài viết không chỉ nhằm mục tiêu xác lập địa vị khoa học độc lập cho du lịch học trong không gian tri thức hiện đại, mà còn kỳ vọng mở ra một diễn ngôn lý luận mới, đủ sức đối thoại với các ngành khoa học xã hội và nhân văn khác trong thế kỷ 21.

NỘI DUNG CHÍNH

Lý do cần thiết xác lập một nền tảng triết học cho du lịch học

Sự trưởng thành học thuật của bất kỳ ngành khoa học nào đều gắn liền với quá trình thiết lập một nền tảng triết học rõ ràng, từ bản thể luận (ontology), nhận thức luận (epistemology) cho tới phương pháp luận (methodology). Đối với du lịch học, yêu cầu này càng trở nên cấp bách khi ngành đang đối diện với sự phân mảnh lý thuyết và phương pháp, cùng với nguy cơ đánh mất bản sắc khoa học nội tại dưới áp lực vay mượn ngoại sinh từ các ngành có liên quan. Bên cạnh đó, du lịch trở thành nhu cầu quan trọng của toàn bộ xã hội, không chỉ ở góc độ thỏa mãn khoái lạc mà còn ở các nhu cầu khẳng định vị trí, bản sắc xã hội cao hơn. Các mâu thuẫn giữa các bên liên quan, giữa phát triển và bảo tồn, giữa trải nghiệm khoái lạc và thực chất, đòi hỏi có những suy ngẫm từ góc độ triết học¹.

Ngay từ cuối thập niên 1990, Tribe (1997) đã đưa ra nhận định, du lịch học đang rơi vào trạng thái “in-discipline”, một lĩnh vực học thuật thiếu đi sự thống nhất nội tại, vận hành bằng cách tập hợp rời rạc các lý thuyết và phương pháp từ những ngành khác mà không thiết lập được bản sắc lý luận riêng³. Nhận định này không chỉ phản ánh thực trạng của thời kỳ đầu mà còn dự báo trước những thách thức căn bản cho sự phát triển lâu dài của du lịch học như một ngành độc lập. Những nghiên cứu sau đó tiếp tục làm sâu sắc thêm mối quan tâm này. Jamal và Hollinshead (2001) khẳng định, khoa học du lịch không thể tiến xa nếu không ý thức được tính chất triết học ngầm định trong các công trình nghiên cứu của mình. Theo họ, mọi hành vi nghiên cứu đều tiềm tàng các giả định bản thể và nhận thức luận, và việc không làm sáng tỏ những nền tảng đó sẽ khiến du lịch học mãi mãi nằm trong trạng thái lệ thuộc tri thức⁸. Đồng quan điểm, Phillimore và Goodson (2004) nhấn mạnh, du lịch học cần phát triển sự tự nhận thức triết học để có thể đạt tới mức độ trưởng thành học thuật tương xứng với vai trò ngày càng gia tăng của du lịch trong xã hội toàn cầu⁹.

Từ góc độ lý thuyết phê phán, Bianchi (2009) chỉ ra rằng du lịch không phải là một hiện tượng trung tính mà luôn gắn liền với các cấu trúc quyền lực, kinh tế chính trị toàn cầu và các bất bình đẳng xã hội. Do đó, mọi lý thuyết du lịch phải gắn chặt với nền tảng triết học phê phán nhằm tránh việc tái sản xuất vô thức các hệ hình áp bức và bất công¹⁰. Đây không chỉ là yêu cầu về đạo đức học thuật, mà còn là điều kiện cần thiết để du lịch học có thể đóng vai trò tích cực trong quá trình cải biến xã hội theo hướng bền vững và công bằng hơn.

Không dừng lại ở các yêu cầu triết học nội tại, một loạt học giả khác cũng đã chỉ ra mối liên hệ giữa sự phát triển lý luận của du lịch học với các trào lưu lý thuyết lớn trong khoa học xã hội đương đại. Franklin và Crang (2001) trong *The Trouble with Tourism and Travel Theory* (tạm dịch: Vấn đề với lý thuyết du lịch và lễ hành) lập luận rằng du lịch cần được tái cấu trúc về lý thuyết bằng cách tích hợp các quan điểm về di động và toàn cầu hóa, sự phức tạp và sắc thái của du lịch, thay vì tiếp tục bám víu vào các mô hình lý luận cũ kỹ mang tính cục bộ và khép kín¹¹. Sheller và Urry (2006) với *The New Mobilities Paradigm* (tạm dịch: Mô hình di động mới) nhấn mạnh, việc hiểu du lịch như một hiện tượng lưu chuyển toàn cầu đòi hỏi xây dựng nền tảng khoa học mới, trong đó động lực, không gian, và thực hành xã hội được đặt vào trung tâm phân tích⁴.

Ở hướng tiếp cận gần gũi hơn với nhân học và văn hóa học, Selwyn (1996) chỉ ra rằng du lịch không chỉ là

quá trình di chuyển mà còn là quá trình kiến tạo và tái cấu trúc bản sắc, sự khác biệt và quyền lực văn hóa¹². Điều này có nghĩa, bất kỳ nghiên cứu du lịch nào cũng phải đặt ra câu hỏi về bản thể của cái tôi (self) và cái khác (other), về sự diễn trình của bản sắc và quyền lực trong bối cảnh toàn cầu hóa. Trong khuôn khổ lý luận hậu hiện đại, Dann (2022) phê phán các cách tiếp cận du lịch truyền thống vì đã quá tập trung vào việc tìm kiếm những khái quát phổ quát, trong khi bản chất của thực tại du lịch ngày nay lại mang tính phân mảnh, bất định và đa nghĩa. Theo ông, chỉ có một khuôn khổ lý luận hậu hiện đại mới có thể nắm bắt được sự phức tạp của thực tại du lịch đương đại, đồng thời tránh được cái bẫy của chủ nghĩa duy thực giản đơn¹³. Bên cạnh đó, Ateljevic, Morgan và Pritchard (2007) với công trình *The Critical Turn in Tourism Studies* (tạm dịch: Sự thay đổi có tính phản biện trong nghiên cứu du lịch) đã đưa ra lời kêu gọi mạnh mẽ về việc phát triển một khung lý luận phê phán, liên ngành và giải phóng cho du lịch học. Họ cho rằng chỉ thông qua việc giải phóng bản thân khỏi các mô hình tri thức bị thống trị bởi các hệ hình kinh tế kỹ trị, du lịch học mới có thể khám phá được những chiều sâu mới của trải nghiệm con người và tái định vị vai trò của mình trong xã hội toàn cầu¹⁴. Những lập luận từ các học giả quốc tế cho thấy, việc xây dựng nền tảng triết học cho du lịch học không phải là sự sáng tạo chủ quan đơn lẻ, mà là yêu cầu có cơ sở khoa học vững chắc, được thừa nhận rộng rãi trong không gian học thuật đương đại. Bài viết tiếp nối và hệ thống hóa tinh thần đó, với mục tiêu không chỉ nhận diện các nền tảng triết học cần thiết cho du lịch học, mà còn góp phần thúc đẩy sự trưởng thành học thuật độc lập và bền vững của ngành trong thế kỷ 21.

Nền tảng triết học của du lịch học

Bản thể luận của du lịch học

Một trong những câu hỏi bản thể luận nền tảng đối với bất kỳ ngành khoa học nào là: đối tượng tồn tại mà ngành đó nghiên cứu là gì. Trong trường hợp của du lịch học, câu trả lời không đơn giản. Du lịch không tồn tại như một thực thể đơn lẻ, tĩnh tại hay biệt lập, mà luôn xuất hiện như một hệ thống động phức hợp, trong đó các yếu tố tự nhiên, xã hội, kinh tế, văn hóa và cá nhân đan xen nhau trong những cấu trúc không gian, thời gian linh động.

Hiểu theo nghĩa bản thể luận, du lịch là hiện tượng của sự di động có cấu trúc, diễn ra trong các không gian xã hội hóa, và chịu sự điều chỉnh bởi những động lực kinh tế, nhu cầu tâm lý, cũng như cấu trúc văn hóa, chính trị rộng lớn hơn^{3,7}. Du lịch không chỉ bao gồm

hành vi di lại vật lý từ nơi này đến nơi khác mà còn là quá trình tái cấu trúc không gian biểu tượng, trải nghiệm chủ thể hóa và định hình bản sắc cá nhân. Trong hệ thống này, khách du lịch, điểm đến, dịch vụ, tài nguyên thiên nhiên, cộng đồng địa phương, và các dòng chảy thông tin, công nghệ và văn hóa cùng tạo thành một mạng lưới tác động qua lại không thể giản lược.

Bản thể của du lịch vì thế mang tính lai ghép, hệ thống và động³. Không thể nghiên cứu du lịch bằng cách cô lập từng yếu tố riêng lẻ mà cần phân tích mối liên hệ giữa các thành phần trong toàn bộ mạng lưới vận động. Nền tảng triết học du lịch học, do đó, không chỉ thừa nhận tính liên ngành của đối tượng nghiên cứu mà còn khẳng định chính sự liên ngành và tính hệ thống là những yếu tố cấu thành bản thể luận của hiện tượng du lịch.

Nhận thức luận của du lịch học

Nếu bản thể luận trả lời cho câu hỏi “cái gì tồn tại” trong du lịch học, thì nhận thức luận giải đáp vấn đề “làm thế nào chúng ta biết về nó”. Trong du lịch học, tri thức không đơn thuần được hình thành qua quan sát khách quan, mà luôn liên quan tới quá trình kiến tạo ý nghĩa từ các chủ thể xã hội. Trải nghiệm du lịch không thể tách rời khỏi cách khách du lịch cảm nhận, diễn giải và gán ý nghĩa cho các hiện tượng mà họ gặp phải^{15,16}.

Từ góc độ nhận thức luận, du lịch học từ chối lối tiếp cận duy thực tuyệt đối. Thay vào đó, tri thức trong du lịch học là kết quả của sự tương tác giữa nhà nghiên cứu và hiện tượng nghiên cứu, giữa trải nghiệm chủ thể hóa và hệ thống biểu tượng văn hóa. Cái gọi là “thực tại du lịch” vì thế vừa có yếu tố khách quan (như các luồng di chuyển, các cơ sở vật chất) vừa có yếu tố chủ quan, liên chủ thể, biểu hiện qua diễn ngôn, ký hiệu, ký ức và cảm xúc.

Nhận thức luận của du lịch học do đó chấp nhận sự đa dạng trong cách tiếp cận tri thức: từ thực chứng luận trong việc đo lường hành vi du lịch, đến diễn giải luận trong phân tích trải nghiệm cá nhân, và phê phán luận trong việc diễn giải cấu trúc các mối quan hệ quyền lực ẩn giấu trong hoạt động du lịch. Sự đa chiều này không phản ánh sự yếu kém về mặt lý thuyết, mà ngược lại, biểu thị tính thích ứng cần thiết của một ngành khoa học nhằm nắm bắt những chiều kích phức tạp của thực tại xã hội.

Phương pháp luận của du lịch học

Sự đa dạng trong bản thể luận và nhận thức luận của du lịch học tất yếu dẫn đến sự phát triển của nền phương pháp luận dung hợp, trong đó không mô

hình nghiên cứu đơn lẻ nào có thể chiếm ưu thế tuyệt đối^{3,9}. Trái lại, du lịch học đòi hỏi sự kết hợp linh hoạt giữa các chiến lược phương pháp khác nhau, phản ánh đúng bản chất đa tầng, đa chiều và biến động liên tục của đối tượng nghiên cứu⁸.

Một trong những hướng tiếp cận nổi bật là phương pháp hỗn hợp, nơi nhà nghiên cứu kết hợp giữa các phương pháp định tính và định lượng nhằm tiếp cận thực tại du lịch một cách toàn diện nhất⁹. Các phương pháp định tính như phỏng vấn sâu, quan sát tham dự, phân tích nội dung, và nghiên cứu trường hợp theo cách tiếp cận dân tộc học cho phép khai thác chiều sâu ý nghĩa, ký ức, cảm xúc, và trải nghiệm cá nhân trong hành vi du lịch¹⁴. Trong khi đó, các nghiên cứu định lượng sử dụng các công cụ như khảo sát xã hội học quy mô lớn, phân tích dữ liệu lớn, và hệ thống thông tin địa lý (GIS) để mô hình hóa dòng khách du lịch, phân tích hành vi tiêu dùng, hoặc đánh giá xu hướng lưu chuyển không gian⁴. Sự kết hợp này không chỉ làm giàu thêm dữ liệu nghiên cứu mà còn tạo điều kiện để kiểm chứng chéo giữa các nguồn dữ liệu và phương pháp khác nhau, gia tăng độ tin cậy và tính toàn vẹn của nghiên cứu.

Song hành với phương pháp hỗn hợp, phương pháp phân tích hệ thống đóng vai trò then chốt trong cách tiếp cận du lịch như một hiện tượng động và phức hợp¹¹. Nhà nghiên cứu vận dụng tư duy hệ thống để mô hình hóa sự vận động của các yếu tố trong hệ sinh thái du lịch: từ dòng chảy khách du lịch, dòng chảy văn hóa, dòng chảy tài chính, dòng chảy thông tin và công nghệ cho đến các chuỗi giá trị dịch vụ du lịch phức tạp¹⁷. Các mô hình mạng lưới du lịch, phân tích dòng chảy khách du lịch, và nghiên cứu liên kết điểm đến đều góp phần làm sáng tỏ cách thức các thành phần khác nhau của hệ thống du lịch tương tác, tự tổ chức, và vận hành trong môi trường toàn cầu hóa⁴.

Tuy nhiên, sự phát triển của du lịch học đương đại cũng cho thấy nhu cầu ngày càng tăng đối với các phương pháp phê phán. Trái ngược với các phương pháp chỉ nhằm mô tả hoặc dự đoán, phương pháp phê phán hướng tới việc giải cấu trúc diễn ngôn thống trị, vạch trần cơ chế tái phân phối quyền lực, và phân tích bất bình đẳng tiềm ẩn trong thực hành du lịch^{8,10,16}. Các nghiên cứu trong khuynh hướng này tập trung phân tích cách thức mà du lịch đại chúng tái sản xuất các hình thức khai thác văn hóa, bất bình đẳng kinh tế, và bất công môi trường¹³. Du lịch, trong nhãn quan phê phán, không còn là thực hành trung lập, mà là không gian của đấu tranh, tái hiện và chuyển hóa xã hội¹⁰.

Song song đó, phương pháp luận vị nhân văn (humanistic approach) giữ vai trò không thể thiếu trong du lịch học, nhất là trong việc tiếp cận trải nghiệm du lịch

như một hành vi gắn liền với cảm xúc, chủ thể hóa và việc tìm kiếm ý nghĩa, bản sắc của mỗi cá nhân^{15,18}. Khác với những phương pháp mô tả hành vi du lịch như thực hành khách quan, có tính chức năng, các phương pháp nhân văn tiếp cận du lịch như quá trình khám phá bản thân, kiến tạo bản sắc, biểu đạt cái tôi, tự chuyển đổi, và trải nghiệm siêu nghiệm^{6,12,19}. Thông qua khai thác chiều sâu nội tâm, phân tích diễn ngôn, ký hiệu học, và tâm lý học hiện sinh, các nghiên cứu nhân văn về du lịch mở ra khả năng hiểu rõ hơn về cách con người tạo dựng ý nghĩa cho hành trình di chuyển, trải nghiệm và khám phá thế giới.

Sự đồng thời vận hành của các hướng tiếp cận nói trên không phải là sự chấp vá cơ học, mà là sự phản ánh chân thực bản chất đa dạng, phức tạp và chuyển động không ngừng của thực tại du lịch^{7,14}. Chính sự dung hòa này tạo nên nền tảng phương pháp luận năng động, tự phản tư và thích ứng, cho phép du lịch học không chỉ mô tả, lý giải thực tại, mà còn tham gia quá trình tái cấu trúc xã hội, văn hóa, môi trường trong thế giới đương đại.

Khái niệm du lịch và du lịch học

Từ ba nền tảng triết học, bản thể luận, nhận thức luận và phương pháp luận, có thể đưa ra một cách hiểu mới về du lịch, vượt ra ngoài các định nghĩa truyền thống vốn chỉ xem du lịch là hành vi đi lại để nghỉ ngơi hay tiêu dùng. Du lịch, theo cách nhìn này, là một hiện tượng xã hội, văn hóa, kinh tế và môi trường phức tạp, trong đó con người không phải là trung tâm duy nhất, mà cùng với các yếu tố khác như tự nhiên, công nghệ và dữ liệu, thuật toán, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, v.v. cùng tham gia quá trình kiến tạo trải nghiệm, tái cấu trúc không gian, và định hình bản sắc cá nhân khách du lịch lẫn cộng đồng địa phương. Du lịch không tồn tại như hoạt động riêng lẻ, mà luôn diễn ra trong mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên, xã hội và biểu tượng, vận hành theo mạng lưới và thường xuyên biến đổi dưới tác động của bối cảnh, các vấn đề đương đại và từ chính sự thay đổi bản sắc cá nhân.

Từ đó, bài viết đề xuất một khái niệm du lịch từ góc độ nền tảng triết học như sau: *Du lịch là một hiện tượng liên ngành, đa tác nhân và luôn vận động, trong đó con người cùng với các yếu tố phi con người cùng tham gia quá trình kiến tạo trải nghiệm, ý nghĩa và bản sắc cá nhân trong không gian, thời gian dịch chuyển.*

Định nghĩa này không chỉ mở rộng cách tiếp cận du lịch vượt ra khỏi lăng kính hành vi tiêu dùng cá nhân, mà còn khẳng định bản chất lai ghép, mạng lưới và đồng kiến tạo của hiện tượng du lịch. Trong đó, trải nghiệm du lịch không còn được hiểu là kết quả của hoạt động cá nhân đơn tuyến, mà là sản phẩm của

các tương tác phức hợp giữa con người, vật chất, môi trường, công nghệ, biểu tượng. Tính đa tác nhân ở đây không chỉ bao hàm vai trò của khách du lịch, doanh nghiệp, cộng đồng địa phương hay nhà quản lý, mà còn thừa nhận sự can thiệp của tự nhiên, thực thể vật chất, hạ tầng kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo và các điều kiện khác.

Từ cách hiểu du lịch như một hiện tượng liên ngành, đa tác nhân và luôn vận động, có thể đề xuất khái niệm du lịch học như sau: *Du lịch học là ngành khoa học nghiên cứu hiện tượng du lịch như một hệ thống phức hợp, nơi các quá trình xã hội, văn hóa, kinh tế, môi trường và công nghệ giao thoa, được phân tích thông qua lăng kính bản thể, nhận thức và phương pháp luận du lịch nhằm kiến tạo tri thức liên ngành, bản sắc khoa học có tính diễn giải, dự báo và phân biện thực tiễn.*

Khái niệm này xác lập vị thế khoa học độc lập của du lịch học, vượt lên khỏi vai trò của một lĩnh vực ứng dụng thuần túy vay mượn lý thuyết từ các ngành khác. Du lịch học không chỉ mô tả hay vận dụng tri thức để phục vụ ngành du lịch, mà còn có khả năng sản xuất tri thức mới vốn được hình thành từ chính bản chất phức hợp và phức tạp của hiện tượng du lịch. Với tư cách là ngành khoa học, du lịch học đặt trọng tâm vào việc phân tích mối quan hệ giữa con người và môi trường sống động, giữa văn hóa và quyền lực, giữa ký ức, cảm xúc và công nghệ, thông qua đó góp phần phân tư và tái cấu trúc các thực hành du lịch đương đại trong một thế giới đầy biến động. Bằng cách này, du lịch học tiếp cận sâu sắc hơn với các vấn đề liên ngành, từ cảm xúc cá nhân cho đến dòng chảy vật chất, sinh thái và quyền lực đang định hình các không gian di động của thế giới đương đại. Đây là bước đi cần thiết để phát triển hệ tri thức độc lập, phân tư và thích ứng cho ngành du lịch học thế kỷ 21.

Các trường phái lý thuyết trong nghiên cứu du lịch học

Sự phát triển lý thuyết của du lịch học trong suốt nửa thế kỷ qua không diễn ra theo một lộ trình tuyến tính hay đồng nhất. Thay vào đó, không gian học thuật của ngành đã chứng kiến sự xuất hiện và đồng tồn tại của nhiều trường phái lý thuyết khác nhau, mỗi trường phái phản ánh một quan điểm đặc thù về bản chất của du lịch, cách thức tiếp cận tri thức về du lịch, cũng như mục tiêu của hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực này²⁰. Các trường phái lý thuyết trong nghiên cứu du lịch không chỉ khác biệt về phương pháp luận, mà còn đối lập sâu sắc về thế giới quan, hệ giá trị và chiến lược phân tích, từ đó tạo nên bức tranh học thuật đa dạng nhưng đầy căng thẳng sáng tạo.

Trường phái thực chứng, ra đời trong bối cảnh những thập niên đầu của khoa học du lịch đương đại, chịu

ảnh hưởng sâu đậm từ các nguyên lý của khoa học tự nhiên và xã hội học thực chứng. Các nhà nghiên cứu theo xu hướng này xem du lịch như một thực tại khách quan có thể đo lường được, vận hành theo các quy luật có thể phát hiện và mô hình hóa thông qua thu thập dữ liệu định lượng, kiểm định giả thuyết và áp dụng các phương pháp thống kê. Du lịch, dưới cái nhìn thực chứng, là tập hợp hành vi di chuyển, tiêu dùng và tương tác có thể chuẩn hóa và khái quát hóa thành các mô hình dự báo. Trường phái này đặt nền tảng cho việc xây dựng các khung phân tích quy mô lớn, phục vụ mục tiêu quản lý, hoạch định chính sách và tối ưu hóa hiệu quả kinh tế của ngành công nghiệp du lịch.

Tuy nhiên, cùng với sự trỗi dậy của chủ nghĩa diễn giải trong khoa học xã hội cuối thế kỷ 20, du lịch học chứng kiến sự hình thành mạnh mẽ của trường phái diễn giải. Trái ngược với quan điểm duy thực của thực chứng luận, các học giả diễn giải cho rằng du lịch không thể được hiểu như một hiện tượng thuần túy từ góc độ hành vi, mà cần phải tiếp cận như một quá trình xã hội hóa, trong đó các cá nhân và cộng đồng kiến tạo ý nghĩa cho các trải nghiệm du lịch dựa trên những bối cảnh văn hóa, lịch sử và tâm lý cụ thể. Dưới ánh sáng của phương pháp luận định tính, du lịch được phân tích như một thực hành mang tính biểu tượng, nơi cái nhìn của khách du lịch, sự diễn trình bản sắc, và việc tạo dựng không gian du lịch trở thành những trọng tâm nghiên cứu.

Bên cạnh hai dòng chảy chủ đạo này, trường phái phê phán trong nghiên cứu du lịch đã nổi lên như một phản ứng mạnh mẽ chống lại xu hướng duy trì trật tự hiện hữu mà các tiếp cận thực chứng và diễn giải có thể vô tình tái sản xuất. Trường phái phê phán không chỉ tìm kiếm sự hiểu biết về du lịch, mà còn nhằm mục tiêu vạch trần và thách thức các cấu trúc quyền lực, bất bình đẳng và bất công đang được tái tạo thông qua hoạt động du lịch. Các nhà nghiên cứu theo hướng này tập trung phân tích cách thức mà du lịch góp phần vào quá trình tái thực dân hóa văn hóa, khai thác lao động, và duy trì các hình thức bất bình đẳng kinh tế - xã hội trên quy mô toàn cầu. Du lịch, trong nhãn quan phê phán, không phải là hoạt động trung tính hay thuần túy giải trí, mà là một không gian chính trị - xã hội, nơi các cuộc đấu tranh về quyền lực, bản sắc và chủ quyền được dàn dựng và thương lượng. Sự phát triển của chủ nghĩa hậu hiện đại trong khoa học xã hội và nhân văn từ những năm 1980 tiếp tục khuấy động không gian lý luận của du lịch học bằng việc hình thành trường phái hậu hiện đại. Nếu chủ nghĩa diễn giải còn duy trì niềm tin vào khả năng kiến tạo các khung ý nghĩa ổn định, thì chủ nghĩa hậu hiện đại phá vỡ giả định này bằng cách nhấn mạnh tính

phân mảnh, tính bất định và tính tương đối trong mọi trải nghiệm du lịch. Dưới lăng kính hậu hiện đại, du lịch không còn được hiểu như một tiến trình tìm kiếm tính xác thực hay sự trốn thoát khỏi đời sống thường nhật, mà trở thành cuộc chơi của các bản sao, trải nghiệm giả lập, và biểu tượng được thương mại hóa. Trải nghiệm du lịch trong thế giới hậu hiện đại trở thành tập hợp thực tại giả tạo, luôn thay đổi và khó nắm bắt. Lý thuyết hậu hiện đại không hướng tới việc thiết lập khung lý giải phổ quát cho du lịch, mà chấp nhận sự tồn tại song hành của nhiều thực tại du lịch, mỗi thực tại là một sản phẩm của bối cảnh văn hóa, lịch sử và công nghệ riêng biệt.

Sự đồng tồn tại và đối thoại giữa các trường phái lý thuyết này không chỉ làm phong phú thêm không gian nghiên cứu của du lịch học, mà còn phản ánh sự phức tạp bản thể của chính đối tượng nghiên cứu. Du lịch, trong thế giới hiện đại và hậu hiện đại, không thể được giản lược thành thực thể đơn nhất, mà tồn tại như mạng lưới đa tầng, nơi các động lực kinh tế, xã hội, văn hóa, sinh thái và chính trị giao thoa và xung đột. Chính sự đa dạng lý thuyết, với tất cả căng thẳng, mâu thuẫn và bổ sung lẫn nhau, làm nên sức sống học thuật mạnh mẽ cho du lịch học, đồng thời mở ra khả năng phát triển các hướng tiếp cận mới, vượt ra khỏi giới hạn của bất kỳ trường phái đơn lẻ nào.

Các nhóm vấn đề trọng yếu của du lịch học đương đại

Sự mở rộng không ngừng của du lịch như một hiện tượng toàn cầu đã dẫn đến sự đa dạng hóa mạnh mẽ các lĩnh vực nghiên cứu trong du lịch học. Không còn giới hạn trong việc khảo sát các hành vi di chuyển hoặc mô hình phát triển kinh tế du lịch, du lịch học đương đại đã phân hóa thành nhiều không gian học thuật chuyên sâu, phản ánh sự đa tầng của thực tại du lịch trong đời sống xã hội¹. Việc phân loại các nhóm vấn đề trọng yếu không chỉ giúp làm rõ cấu trúc nội tại của du lịch học mà còn tạo cơ sở cho sự phát triển lý thuyết và phương pháp luận đặc thù cho từng hướng nghiên cứu.

Một trong những nhóm vấn đề nền tảng là du lịch học xã hội, trong đó du lịch được xem như hiện tượng xã hội tổng hợp, vừa phản ánh vừa tác động trở lại các cấu trúc xã hội hiện hữu. Các nghiên cứu thuộc nhóm này tập trung phân tích những biến đổi trong cấu trúc giai cấp, giới tính, chủng tộc và quyền lực thông qua hoạt động du lịch²¹. Du lịch không còn được nhìn nhận như thực hành cá nhân tự phát, mà được phân tích như một phần của các động lực xã hội rộng lớn hơn, nơi bất bình đẳng và tái sản xuất xã hội diễn ra thông qua các hình thức tiêu dùng du lịch, phân tầng

điểm đến và quyền tiếp cận các tài nguyên du lịch¹. Du lịch học xã hội, do đó, đặt trọng tâm vào các câu hỏi về công bằng xã hội, quyền du lịch và du lịch như một thiết chế xã hội trong thế giới toàn cầu hóa.

Song song đó, du lịch học nhân bản nổi lên như một không gian nghiên cứu sâu sắc về trải nghiệm chủ thể hóa trong du lịch^{22,23}. Khác với cách tiếp cận xã hội học vĩ mô, du lịch học nhân bản chú trọng khám phá chiều sâu nội tâm của hành vi du lịch, từ động cơ tâm lý cơ bản cho tới nhu cầu tự hiện thực hóa, tìm kiếm bản sắc cá nhân, và trải nghiệm siêu nghiệm trong hành trình du lịch. Trong lĩnh vực này, du lịch được tiếp cận như quá trình sinh thành bản ngã, nơi các cá nhân kiến tạo ý nghĩa cho cuộc đời thông qua các tương tác với không gian, văn hóa và người khác trong bối cảnh xa lạ.

Liên mạch với đó là du lịch học văn hóa, nơi du lịch được khảo sát như hiện tượng trao đổi và tái cấu trúc văn hóa sâu sắc^{24,25}. Các nghiên cứu trong nhóm này tập trung phân tích sự giao lưu, lai ghép, thương mại hóa và bảo tồn giá trị văn hóa trong môi trường du lịch. Du lịch được nhìn nhận không chỉ là quá trình trải nghiệm văn hóa khác biệt, mà còn là quá trình sản xuất, tái diễn và tiêu thụ văn hóa dưới tác động của động cơ thị trường, truyền thông đại chúng và chính trị toàn cầu. Những vấn đề như xác thực hóa bản sắc văn hóa, hiện tượng hóa khác biệt và tác động toàn cầu hóa lên di sản văn hóa địa phương trở thành những chủ đề trung tâm trong không gian nghiên cứu này.

Cùng với sự phát triển của nhận thức về khủng hoảng sinh thái toàn cầu, du lịch học môi trường đã trở thành hướng nghiên cứu thiết yếu trong cấu trúc của du lịch học đương đại^{22,26}. Các nghiên cứu trong nhóm này tập trung đánh giá tác động tiêu cực của du lịch tới hệ sinh thái tự nhiên như suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu, đồng thời phát triển các khái niệm và chiến lược du lịch bền vững, du lịch sinh thái, và du lịch tái tạo. Du lịch học môi trường không dừng lại ở việc đề xuất các mô hình quản lý tác động môi trường, mà còn đi sâu phân tích các mối quan hệ quyền lực liên quan đến quyền sử dụng tài nguyên thiên nhiên và quyền bảo vệ môi trường sống của cộng đồng địa phương.

Bên cạnh các hướng nghiên cứu trên, du lịch học quản trị và kinh tế đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích và tối ưu hóa hoạt động của ngành công nghiệp du lịch²⁴. Trong lĩnh vực này, du lịch được phân tích dưới góc độ chuỗi giá trị, thị trường du lịch, marketing điểm đến, hành vi tiêu dùng du lịch và các chiến lược quản lý bền vững. Các nghiên cứu quản trị không chỉ nhằm mục tiêu gia tăng hiệu quả kinh doanh, mà còn hướng tới việc xây dựng các mô hình

phát triển du lịch có trách nhiệm, cân bằng lợi ích kinh tế với yêu cầu bảo tồn văn hóa và môi trường. Ngoài ra, du lịch học chính trị đang nổi lên như một nhóm vấn đề mới, nơi du lịch được khảo sát trong mối quan hệ với quyền lực, chính sách công, địa chính trị và toàn cầu hóa²¹. Các nghiên cứu trong lĩnh vực này phân tích cách thức du lịch trở thành công cụ của quyền lực mềm, phương tiện tái định hình hình ảnh quốc gia, và yếu tố tác động tới các mối quan hệ chính trị quốc tế^{27,28}. Du lịch học chính trị không chỉ bóc tách chiến lược quốc gia liên quan đến du lịch, mà còn phê phán hình thức thực dân hóa văn hóa, khai thác kinh tế và bất bình đẳng địa chính trị được duy trì thông qua các dòng chảy du lịch²⁹.

Trong một hướng đi khác, du lịch học tâm lý và sức khỏe đào sâu vào cấu trúc động lực, cảm xúc và hành vi cá nhân trong bối cảnh du lịch^{30,31}. Các nghiên cứu thuộc nhóm này không chỉ tiếp cận hành vi du lịch từ các mô hình hành vi tiêu dùng truyền thống, mà còn vận dụng các lý thuyết tâm lý học hiện sinh, tâm lý học cảm xúc và tâm lý học xã hội để phân tích nhu cầu, mong muốn, cảm xúc và sự hài lòng của khách du lịch^{32,33}. Trên cơ sở đó, một nhánh quan trọng đang nổi lên là du lịch học sức khỏe và phúc lợi (well-being tourism), với trọng tâm là khám phá vai trò của du lịch trong việc nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và chất lượng sống tổng thể của con người³³. Hướng tiếp cận này mở rộng tầm nhìn nghiên cứu từ hành vi sang trải nghiệm sống có ý nghĩa, đồng thời kết nối du lịch với các lĩnh vực như y học, trị liệu, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe. Du lịch học tâm lý và phúc lợi do đó mở ra không gian nghiên cứu tinh tế về bản chất động lực và trải nghiệm của con người trong hành trình di chuyển và chữa lành thân, tâm.

Sự bùng nổ công nghệ, công nghệ thông tin dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo cũng đang tạo ra một không gian nghiên cứu mới cho du lịch học công nghệ^{34,35}. Trong nhóm này, du lịch được tiếp cận như thực hành công nghệ hóa, nơi trải nghiệm du lịch, vận hành điểm đến, marketing, và quản lý hành vi khách du lịch được tái định hình thông qua nền tảng số, thuật toán, và môi trường ảo. Các vấn đề như ảnh hưởng của công nghệ di động, du lịch thông minh, thực tế ảo, thực tế tăng cường, vũ trụ ảo (metaverse) và phân tích dữ liệu lớn đang định hình lại cách thức nghiên cứu cũng như thực hành du lịch trong thế giới đương đại^{36,37}.

Bên cạnh các lĩnh vực đã được xác lập như du lịch học xã hội, du lịch học nhân bản, du lịch học văn hóa, du lịch học môi trường và du lịch học quản trị và kinh tế, một số hướng tiếp cận mới nhất đang góp phần mở rộng không gian tri thức của ngành.

Du lịch học hậu nhân văn (posthuman tourism studies) đánh dấu sự chuyển hướng mang tính triết học và phương pháp luận trong nghiên cứu du lịch, khi con người không còn được xem là chủ thể trung tâm độc tôn của trải nghiệm du lịch. Dựa trên tinh thần phủ nhận chủ nghĩa duy nhân loại (human exceptionalism), các nghiên cứu hậu nhân văn đề xuất cách tiếp cận phi nhân loại hóa, nơi các tác nhân như tự nhiên, vật thể, thuật toán, trí tuệ nhân tạo và hạ tầng kỹ thuật số được nhìn nhận như thực thể đồng kiến tạo trải nghiệm du lịch³⁸. Thay vì chỉ xem tự nhiên như đối tượng để phục vụ du khách, các nghiên cứu hậu nhân văn đề xuất nhìn nhận tự nhiên như những tác nhân có tính chủ động, có thể ảnh hưởng đến hành vi và cảm xúc của con người trong không gian du lịch³⁹. Đồng thời, các mối quan hệ sinh thái và đạo đức giữa nhân và phi nhân được tái cấu trúc, làm nổi bật tầm quan trọng của sự cân bằng hệ sinh thái và lần ranh đạo đức trong tương tác du lịch đương đại⁴⁰. Du lịch học hậu nhân văn vì thế không chỉ mở rộng không gian phân tích, mà còn góp phần định hình lại thực hành du lịch theo hướng bền vững, bao trùm và có đạo đức. Du lịch học hậu nhân văn giúp chúng ta hiểu rằng trải nghiệm du lịch không chỉ do con người tạo ra mà còn là kết quả của sự tương tác giữa con người và các yếu tố phi nhân loại. Hướng tiếp cận này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh công nghệ phát triển nhanh và nhu cầu du lịch gắn với thiên nhiên và du lịch thông minh ngày càng gia tăng.

Du lịch học phê phán (critical tourism studies) là hướng nghiên cứu tập trung phân tích các vấn đề quyền lực, bất bình đẳng và các tác động tiêu cực có thể bị che giấu trong ngành du lịch⁴¹. Thay vì chỉ mô tả hoạt động du lịch như một hiện tượng kinh tế - xã hội trung tính, du lịch học phê phán đặt câu hỏi về ai được lợi, ai bị thiệt và các nhóm yếu thế đang bị đối xử như thế nào trong quá trình phát triển du lịch^{42,43}. Các chủ đề thường gặp bao gồm: cách điểm đến bị xây dựng theo góc nhìn phương Tây⁴¹; bất công giới và điều kiện lao động của phụ nữ trong ngành du lịch²⁸; sự khai thác văn hóa cộng đồng để phục vụ khách du lịch^{27,44}; khách du lịch LGBTQ+⁴⁵, hay du lịch thông minh và hậu thông minh³⁶ đang được tiếp cận dưới lăng kính phê phán để phản ánh vấn đề hệ thống về bất bình đẳng, kiểm soát công nghệ, và các chính sách du lịch có thể làm tổn hại đến cư dân bản địa. Hướng tiếp cận này giúp nhà nghiên cứu không chỉ nhìn thấy mặt tích cực, mà còn nhận diện được các mặt trái của du lịch, từ đó đề xuất các giải pháp công bằng và bền vững hơn. Trong bối cảnh du lịch toàn cầu đang tái cấu trúc mạnh mẽ sau đại dịch và chịu ảnh hưởng ngày càng sâu sắc từ các khủng hoảng môi trường và xã hội, du lịch học phê phán đóng vai trò

như diễn đàn học thuật quan trọng, thúc đẩy tư duy phê phán, công bằng và phản tư trong nghiên cứu và thực hành du lịch^{28,36,46}.

Những nhóm vấn đề trọng yếu này không tồn tại như các lĩnh vực tách biệt, mà đan xen nhau, tạo thành không gian tri thức đa chiều và luôn vận động. Sự phân hóa này không dẫn đến sự chia cắt nội tại của du lịch học, mà ngược lại, phản ánh đúng bản chất phức hợp và liên ngành của đối tượng nghiên cứu. Việc nhận diện rõ ràng và khai thác sâu sắc các nhóm vấn đề trọng yếu này cho phép du lịch học phát triển hệ thống tri thức nội tại mạnh mẽ, đồng thời mở rộng khả năng đối thoại và hợp tác với các ngành khoa học xã hội, nhân văn và môi trường khác trong bối cảnh học thuật toàn cầu.

Đề xuất khung lý thuyết du lịch học và định hướng ứng dụng

Việc xác lập bản sắc khoa học độc lập cho du lịch học không thể dừng lại ở bình diện lý luận. Để gia tăng giá trị thực tiễn và tính khả dụng của nền tri thức mới, các nhà nghiên cứu và nhà thực hành cần được trang bị một khung lý thuyết khoa học có khả năng định hướng tư duy và hành động một cách hệ thống. Khung này không chỉ là công cụ phân tích mà còn là nền tảng phương pháp luận giúp duy trì tính nhất quán nội tại, tránh sự lệ thuộc không phê phán vào các lý thuyết ngoại sinh.

Bảng 1 dưới đây trình bày khung lý thuyết nền tảng của du lịch học, được xây dựng trên bốn chiều kích cơ bản của nền tảng triết học khoa học: bản thể luận, nhận thức luận, phương pháp luận, và lý thuyết học thuật.

Để khung lý thuyết du lịch học thực sự phát huy giá trị trong nghiên cứu, nhà khoa học cần chủ động tiếp cận nó như bản đồ tư duy triết học, định vị rõ vai trò trong việc kiến tạo tri thức đặc thù cho một lĩnh vực khoa học độc lập. Việc này đòi hỏi sự chuyển dịch từ tư duy “ứng dụng lý thuyết từ ngành khác” sang tư duy “phát triển tri thức từ chính bản chất của du lịch”. Dưới đây là ba định hướng triển khai cụ thể:

Thứ nhất, tái cấu trúc quy trình nghiên cứu trên nền tảng triết học du lịch học

Thay vì đi theo mô hình nghiên cứu truyền thống gồm các bước “vấn đề, giả thuyết, phương pháp và kết quả”, nhà nghiên cứu cần mở rộng quy trình bằng cách tích hợp ngay từ đầu các câu hỏi triết học cốt lõi:

- *Bản thể luận*: Đối tượng nghiên cứu của tôi có đặc tính nào khiến nó khác biệt so với các lĩnh vực khác? Du lịch đang được tôi tiếp cận như hệ thống, không gian ký ức, thực hành văn hóa hay dòng chảy kinh tế, công nghệ?

- *Nhận thức luận*: Tôi đang nhìn nhận du lịch như thực tại khách quan, thực tại liên chủ thể, hay hiện tượng mang tính biểu tượng? Tri thức được tạo ra từ đâu: số liệu, trải nghiệm, hay diễn ngôn?

- *Phương pháp luận*: Chiến lược tôi chọn (ví dụ dân tộc học, nghiên cứu tình huống, phân tích diễn ngôn, mô hình hóa dữ liệu, v.v.) có phản ánh đủ và đúng bản chất động và phức hợp của hiện tượng du lịch không?

- *Lý thuyết*: Lý thuyết nào giúp tôi giải thích du lịch như một hiện tượng có tính chất đặc thù, mang bản sắc khoa học du lịch, không thể giản lược thành hành vi kinh tế, xã hội, môi trường hay công nghệ thuần túy?

Thứ hai, phát triển các mô hình lý thuyết nội sinh từ thực tiễn du lịch

Khung lý thuyết cung cấp nền tảng để các nhà nghiên cứu không chỉ áp dụng lý thuyết mà còn tạo ra lý thuyết mới xuất phát từ thực tiễn du lịch. Thay vì vay mượn lý thuyết từ xã hội học hoặc kinh tế học, các nhà nghiên cứu nên:

- Trừu tượng hóa các tình huống du lịch cụ thể để xây dựng mô hình lý thuyết phản ánh đặc tính duy nhất của hiện tượng du lịch.

- Phân tích du lịch như một hệ hình văn hóa riêng, với logic vận hành và hệ biểu tượng riêng, thay vì quy chiếu vào các khung phân tích hiện hữu từ các ngành khác.

- Từ thực tiễn hoạt động du lịch tại các địa phương, phát triển các khái niệm có khả năng phản ánh bản sắc văn hóa, kinh tế, xã hội và môi trường của hiện tượng du lịch trong bối cảnh toàn cầu.

Thứ ba, khẳng định tính chất đa chiều, đa trị và đa nghĩa trong tiếp cận khoa học du lịch

Việc sử dụng khung lý thuyết này cũng là hành vi chống lại xu hướng chuẩn hóa tri thức theo mô hình duy lý hoặc tư duy quản trị kỹ trị. Thay vào đó, nhà nghiên cứu được khuyến khích:

- Thừa nhận tính đa trị trong diễn giải: cùng một hiện tượng du lịch có thể được tiếp cận từ nhiều chiều (văn hóa, sinh thái, tâm lý, chính trị, kinh tế, v.v.) mà không cần loại trừ lẫn nhau.

- Sử dụng các phương pháp tự phản tư để làm rõ vai trò của chính nhà nghiên cứu trong quá trình tạo lập tri thức.

- Chấp nhận du lịch là một kết cấu diễn ngôn sống động, nơi tri thức không tồn tại như sự thật khách quan tuyệt đối mà luôn gắn liền với người kể chuyện, bối cảnh và quyền lực tri thức.

Để làm rõ tính ứng dụng của khung lý thuyết đã trình bày, có thể xem xét một số tình huống nghiên cứu trong thực tiễn du lịch Việt Nam.

Ví dụ, khi nghiên cứu vấn đề phát triển du lịch bền vững tại Côn Đảo, nếu tiếp cận theo khung bản thể

Bảng 1: Khung lý thuyết ứng dụng trong nghiên cứu từ nền tảng triết học của du lịch học [Nguồn: Tác giả]

STT	Chiều kích	Mô tả	Yêu cầu
1	Bản thể luận	Du lịch là hệ thống động, phức hợp và liên ngành; không tồn tại như thực thể biệt lập	Phải nhìn nhận du lịch như hiện tượng tổng thể, vận động trong không gian - thời gian, gắn với nhiều tầng thực tại (xã hội, văn hóa, sinh thái, công nghệ, cá nhân, v.v.)
2	Nhận thức luận	Tri thức về du lịch được kiến tạo qua sự tương tác giữa chủ thể và khách thể, giữa biểu tượng và trải nghiệm	Cần từ bỏ lối tiếp cận duy thực đơn tuyến; chấp nhận tính liên chủ thể và đa nghĩa trong thực hành du lịch
3	Phương pháp luận	Không có phương pháp thống trị; du lịch học cần chiến lược phương pháp dung hợp, linh hoạt và phản tư	Khuyến khích kết hợp định tính và định lượng; sử dụng phương pháp phê phán, hậu cấu trúc, dân tộc học, phân tích diễn ngôn, v.v. tùy theo mục tiêu nghiên cứu nhưng cần đảm bảo bản sắc du lịch của phương pháp
4	Lý thuyết học thuật	Nhiều trường phái lý thuyết cùng tồn tại: thực chứng, diễn giải, phê phán, hậu hiện đại, v.v.	Cần xác định rõ lập trường lý thuyết trong mỗi nghiên cứu; tránh vay mượn lý thuyết mà không chuyển hóa nó thành công cụ phân tích đặc thù cho du lịch học

luận truyền thống, nhà nghiên cứu có thể chỉ nhìn nhận du lịch như hoạt động kinh tế, môi trường gắn với phát triển bền vững địa phương. Tuy nhiên, với khung lý thuyết du lịch học đề xuất, Côn Đảo cần được tiếp cận như không gian ký ức, sinh thái và tâm linh đan xen, nơi trải nghiệm du lịch không chỉ là sự di chuyển mà là sự hòa quyện giữa cảm xúc, ký ức lịch sử, sự thiêng liêng và mong muốn tốt đẹp của con người. Về phương pháp luận, thay vì chỉ sử dụng khảo sát định lượng để đo lường, nhà nghiên cứu có thể lựa chọn phân tích diễn ngôn trong các bài chia sẻ cá nhân, nhật ký hành trình, hoặc sử dụng khảo sát dân tộc học để quan sát cách khách du lịch tương tác với không gian lịch sử, tâm linh và cộng đồng địa phương. Lập trường lý thuyết có thể dựa trên du lịch học phê phán, nhằm soi sáng những căng thẳng giữa bảo tồn di sản, phát triển du lịch và nhu cầu thực sự của cộng đồng địa phương. Một ví dụ khác là nghiên cứu về du lịch chữa lành tại các khu nghỉ dưỡng tại Lâm Đồng. Khung lý thuyết du lịch học giúp nhà nghiên cứu định vị du lịch không đơn thuần là dịch vụ thư giãn, mà là trải nghiệm tái cấu trúc bản thân, nơi không gian thiên nhiên, tĩnh lặng và sự tách biệt khỏi nhịp sống đô thị đóng vai trò trị liệu tinh thần, thúc đẩy chuyển đổi và khám phá bản sắc. Cách tiếp cận này cho phép xây dựng các khái niệm đặc thù như hành trình trở về bên trong hay cảnh quan có khả năng chữa lành, từ đó, mở rộng thành khung phân tích mới cho du lịch sức khỏe và tâm lý tại Việt Nam trong bối cảnh khủng hoảng hệ giá trị xã hội.

Những minh họa trên cho thấy: khung lý thuyết du lịch học không chỉ mang ý nghĩa triết học trừu tượng,

mà còn có khả năng dẫn dắt tư duy nghiên cứu cụ thể, mở rộng không gian sáng tạo lý luận từ chính thực tiễn du lịch Việt Nam, một điều kiện quan trọng để xây dựng nền khoa học du lịch bản địa, có tính phân biệt và sáng tạo.

Điều cốt lõi mà phần này muốn khẳng định: du lịch học không phải là sự pha trộn của các ngành khác, mà là một hệ hình tri thức độc lập, nơi các hiện tượng được hiểu thông qua chiều kích đặc thù về không gian, thời gian, cảm xúc, bản sắc, ký ức và liên văn hóa. Chỉ khi sử dụng khung triết học này như “lăng kính nội sinh”, nhà nghiên cứu mới có thể sản xuất tri thức phản ánh đúng bản chất du lịch, chứ không phải tái chế mô hình lý thuyết từ các ngành khác dưới tên gọi mới. Đó là con đường duy nhất để du lịch học khẳng định bản sắc khoa học và trở thành thực thể tri thức có chủ quyền trong hệ thống khoa học hiện đại.

KẾT LUẬN

Bài viết này đã lập luận rằng du lịch học cần được nhận diện như một ngành khoa học độc lập, có bản thể luận, nhận thức luận và phương pháp luận đặc thù, không chỉ là lĩnh vực ứng dụng của các ngành khoa học có liên quan.

Bản thể luận của du lịch học xác lập du lịch như một hiện tượng hệ thống, động, nơi các yếu tố xã hội, văn hóa, kinh tế và môi trường đan xen và vận động liên tục. Du lịch không tồn tại như một thực thể biệt lập mà như mạng lưới đa tầng các quan hệ tương tác phức hợp. Trên nền tảng bản thể đó, nhận thức luận của du lịch học thừa nhận tính chủ quan và liên chủ thể trong việc kiến tạo tri thức, chấp nhận sự đa dạng trong cách

tiếp cận và phản đối những tham vọng tuyệt đối hóa thực tại. Phương pháp luận của du lịch học, do đó, mang tính dung hòa, kết hợp giữa các phương pháp định tính, định lượng và phê phán, nhằm tiếp cận trọn vẹn các chiều kích đa dạng của thực tại du lịch. Thông qua việc phân loại các nhóm vấn đề trọng yếu như du lịch học xã hội, du lịch học nhân bản, du lịch học văn hóa, du lịch học môi trường, du lịch học quản trị và kinh tế, du lịch học hậu nhân văn, du lịch học phê phán, bài viết đã cho thấy sự phân hóa nội tại nhưng thống nhất trong tính đa ngành của du lịch học đương đại. Đồng thời, bài viết phân tích sự hình thành và đồng tồn tại của các trường phái lý thuyết trong du lịch học, từ thực chứng luận, diễn giải luận, phê phán luận cho tới hậu hiện đại luận. Trên cơ sở này, bài viết khẳng định du lịch học không thể bị giản lược thành một nhánh ứng dụng của địa lý học, xã hội học, nhân học hay kinh tế học, mà phải được nhìn nhận như một thực thể khoa học liên ngành, hệ thống, phê phán và động. Việc xây dựng và củng cố nền tảng triết học cho du lịch học không chỉ là yêu cầu học thuật, mà còn là điều kiện tiên quyết để ngành có thể đóng góp một cách hiệu quả và bền vững vào việc giải quyết các vấn đề phát triển toàn cầu, từ bất bình đẳng xã hội, khủng hoảng sinh thái, cho tới khủng hoảng bản sắc trong kỷ nguyên toàn cầu hóa.

Tuy nhiên, bài viết này mang tính lý luận nền tảng và chưa đi sâu vào đối chiếu, thử nghiệm các nguyên tắc triết học để xuất trong thực tiễn nghiên cứu cụ thể. Việc giới thiệu năm nguyên tắc triết học vẫn mang tính khái quát, đòi hỏi các nghiên cứu tiếp theo kiểm chứng tính ứng dụng và khả năng hiệu chỉnh của chúng trong trường hợp thực tế. Thêm vào đó, bài viết chưa khảo sát sự tiếp nhận hoặc phản biện từ cộng đồng học thuật quốc tế, do đó vẫn còn giới hạn trong phạm vi lập luận đơn tác giả và bối cảnh học thuật Việt Nam. Trong tương lai, các nghiên cứu có thể tiếp tục phát triển theo hướng thiết kế các nghiên cứu cụ thể cho du lịch học dựa trên năm nguyên tắc triết học đã được đề xuất.

Hướng tới tương lai, du lịch học cần tiếp tục mở rộng không gian lý thuyết, tích cực đối thoại với các ngành khoa học xã hội và nhân văn, môi trường và công nghệ, đồng thời phát triển những phương pháp nghiên cứu và mô hình lý thuyết mới phù hợp với tính chất động và bất định của thế giới hiện đại. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để tiến tới hình thành một trường phái học thuật về du lịch có bản sắc riêng của Việt Nam, nhưng không tách rời khỏi mạng lưới tri thức toàn cầu.

LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu được tài trợ bởi Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) trong khuôn khổ Đề tài mã số C2025-18b-08.

TUYÊN BỐ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bản thảo này không có xung đột lợi ích.

TUYÊN BỐ ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Bài viết này do tác giả thiết kế, thực hiện nghiên cứu và viết bản thảo. Mặc dù là công trình cá nhân, kết quả nghiên cứu phản ánh quá trình tích lũy tri thức từ việc học tập, nghiên cứu và được truyền cảm hứng, định hướng bởi các thầy cô đã trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn tôi trong suốt quá trình học đại học, thạc sĩ và nghiên cứu sinh. Tác giả trân trọng ghi nhận những ảnh hưởng quý báu đó, dù không thể nêu tên đầy đủ trong khuôn khổ bài viết.

Bài viết đóng góp vào diễn ngôn lý luận về khoa học du lịch bằng cách lập luận rằng du lịch học cần được xác lập như một ngành khoa học độc lập, có nền tảng triết học riêng với ba trụ cột: bản thể luận, nhận thức luận và phương pháp luận. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất năm nguyên tắc định hình nền tảng triết học của du lịch học, bao gồm: tính liên ngành, hệ thống, động, thực tiễn và phê phán. Những luận điểm này không chỉ góp phần định vị bản sắc khoa học của ngành du lịch, mà còn mở ra gợi ý quan trọng cho việc phát triển các khung lý thuyết phù hợp trong nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa và phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Zovko J. Do we need a philosophy of tourism? [Internet]. Tourism and Culture in Philosophical Perspective. 2023;p. 93–103.
2. Élisé Zovko M, Dillon J. Tourism and Culture in Philosophical Perspective. Tourism and Culture in Philosophical Perspective. Springer International Publishing; 2023.
3. Tribe J. The indiscipline of tourism. Annals of Tourism Research. 1997;24(3):638–57. Available from: [https://doi.org/10.1016/S0160-7383\(97\)00020-0](https://doi.org/10.1016/S0160-7383(97)00020-0).
4. Sheller M, Urry J. The New Mobilities Paradigm. Environ Plan A [Internet]. 2006;38(2):207–26. Available from: <https://doi.org/10.1068/a37268>.
5. Selwyn T. Anthropology and tourism. Tourism Management. 1990;11(1):68–9. Available from: [https://doi.org/10.1016/0261-5177\(90\)90010-7](https://doi.org/10.1016/0261-5177(90)90010-7).
6. Urry J, Larsen J. The Tourist Gaze 3.0 [Internet]. 2011; Available from: <https://sk.sagepub.com/book/mono/the-tourist-gaze-3-0-3e/toc>.
7. Tribe J. Knowing about tourism : Epistemological issues. Routledge; 2004. p. 64–66.
8. Jamal T, Hollinshead K. Tourism and the forbidden zone: the underserved power of qualitative inquiry. Tourism Management. 2001;22(1):63–82. Available from: [https://doi.org/10.1016/S0261-5177\(00\)00020-0](https://doi.org/10.1016/S0261-5177(00)00020-0).
9. Phillimore J, Goodson L. Qualitative Research in Tourism: Ontologies, Epistemologies and Method [Internet]; 2004. Available from: https://www.routledge.com/Qualitative-Research-in-Tourism-Ontologies-Epistemologies-and-Methodologies/Goodson-Phillimore/p/book/9780415280877?srsltid=AfmBOorMuLI5XYuNkMpsW-r8-EZCaZXr-YLR6X9aWlDb_tOGjMkLXbnd.

10. Bianchi RV. The "Critical Turn" in Tourism Studies: A Radical Critique. *Tourism Geographies* [Internet]. Tourism Geographies. 2009;11(4):484–504. Available from: <https://doi.org/10.1080/14616680903262653>.
11. Franklin A, Crang M. The trouble with tourism and travel theory? *Tour Stud* [Internet]; 2001. Available from: <https://doi.org/10.1177/146879760100100101>.
12. Selwyn T. The tourist image: myths and myth making in tourism [Internet]. 1996;.
13. Dann GM. The Language of Tourism: A Sociolinguistic Perspective. CABI; 2022. Available from: <https://doi.org/10.1079/9780851989990.0000>.
14. Ateljevic I, Morgan N, Pritchard A. The Critical Turn in Tourism Studies [Internet]. Elsevier Science; 2007 [cited 2025 May 29]. 2007; Available from: <https://www.sciencedirect.com/book/9780808450988/the-critical-turn-in-tourism-studies>.
15. MacCannell D. The tourist: a new theory of the leisure class. University Of California; 2013. p. 231.
16. Hollinshead K. Tourism and new sense-worldmaking and the enunciative value of tourism. *Tourism and Postcolonialism: Contested Discourses, Identities and Representations*. 2004;p. 39–56.
17. Mowforth M, Munt I. Tourism and Sustainability: Development, globalisation and new tourism [Internet]. 2015; Available from: <https://doi.org/10.4324/9781315795348>.
18. Cohen E. A Phenomenology of Tourist Experiences. *Sociology* [Internet]. [cited 2025 May 29]; 1979. Available from: <https://doi.org/10.1177/003803857901300203>.
19. Urry J. The Tourist Gaze : Leisure and Travel in Contemporary Societies by John Urry. 1990;24:193.
20. Singh S. Coming full circle: tourism concepts, knowledge, and approaches. *Tourism (Zagreb)*. 2004;52(4):307–16.
21. Ignatyeva IF. Multidimensionality tourism: Philosophical, economic, Political as pects. *Vestnik Sankt-Peterburgskogo Universiteta. Filosofija i Konfliktologija* [Internet]. 2017;33(3):307–15.
22. Pearce PL. Tourist behaviour: Themes and conceptual schemes [Internet]. 2005;p. 1–241.
23. Kosiewicz J. The anthropological background of the philosophical reflection on nature and tourism. *EJSS European Journal for Sport and Society*. 2008;5(2):143–51. Available from: <https://doi.org/10.1080/16138171.2008.11687816>.
24. Gomes BM, Pessali HF. Tourism businesses, local state and habits of interaction: an institutional approach. *International Journal of Tourism Policy*. 2020;10(2):163–83. Available from: <https://doi.org/10.1504/IJTP.2020.110875>.
25. Jamal T, Robinson M. The sage handbook of tourism studies [Internet]. The SAGE Handbook of Tourism Studies. 2009;p. 1–716.
26. Holden A. Environmental ethics for tourism- the state of the art. *Tourism Review*. 2019;74(3):694–703. Available from: <https://doi.org/10.1108/TR-03-2017-0066>.
27. Kulusjärvi O. Towards a poststructural political economy of tourism - A critical sustainability perspective on destination development in the Finnish North. *Nordia Geographical Publications* [Internet]. 2019;48(3):1–108.
28. Morgan N, Pritchard A, Causevic S, Minnaert L. Ten years of critical tourism studies: reflections on the road less traveled. *Tourism Analysis*. 2018;23(2):183–7. Available from: <https://doi.org/10.3727/108354218X15210313504535>.
29. Gibson C. Critical tourism studies: new directions for volatile times. *Tourism Geographies*. 2021;23(4):659–77. Available from: <https://doi.org/10.1080/14616688.2019.1647453>.
30. Vada S, Prentice C, Scott N, Hsiao A. Positive psychology and tourist well-being: A systematic literature review. *Tourism Management Perspectives*. 2020;33. Available from: <https://doi.org/10.1016/j.tmp.2019.100631>.
31. Wong AK, Kim S, Gamor E, Koseoglu MA, Liu Y. Advancing Employees' Mental Health and Psychological Well-being Research in Hospitality and Tourism: Systematic Review, Critical Reflections, and Future Prospects; 2024.
32. Agrawal S, Sharma N, Dhayal KS, Esposito L. From economic wealth to well-being: exploring the importance of happiness economy for sustainable development through systematic literature review. *Quality & Quantity*. 2024;58(6):5503–30. Available from: <https://doi.org/10.1007/s11355-024-01892-z>.
33. Chen G, Zhao C, Li C. Mental health and well-being in tourism: a Horizon 2050 paper; 2024.
34. Chen S, Tian D, Law R, Zhang M. Bibliometric and visualized review of smart tourism research. *International Journal of Tourism Research*. 2022;24(2):298–307. Available from: <https://doi.org/10.1002/jtr.2501>.
35. Law R, Ye H, Chan IC. A critical review of smart hospitality and tourism research. *International Journal of Contemporary Hospitality Management*. 2022;34(2):623–41. Available from: <https://doi.org/10.1108/IJCHM-08-2021-0986>.
36. Coca-Stefaniak JA. Beyond smart tourism cities –towards a new generation of "wise" tourism destinations. *Journal of Tourism Futures* [Internet]. 2020;7(2):251–8. Available from: <https://doi.org/10.1108/JTF-11-2019-0130>.
37. Chen X, Luo X, Gao J. Exploring the impact of artificial intelligence technologies on tourists' smart experiences: the moderating role of emotional arousal level. *Asia Pacific Journal of Tourism Research*. 2025;30(1):57–71.
38. Cohen E. Posthumanism and tourism. *Tourism Review*. 2019;74(3):416–27. Available from: <https://doi.org/10.1108/TR-06-2018-0089>.
39. Hurst CE, Grimwood BS. Posthumanism and the sentient elephant in the room. *Annals of Tourism Research*. 2023;101. Available from: <https://doi.org/10.1016/j.annals.2023.103604>.
40. Guia J, Jamal T. A (Deleuzian) posthumanist paradigm for tourism research. *Annals of Tourism Research*. 2020;84. Available from: <https://doi.org/10.1016/j.annals.2020.102982>.
41. Chang TC. 'Asianizing the field': questioning Critical Tourism Studies in Asia. *Tourism Geographies*. 2021;23(4):725–42. Available from: <https://doi.org/10.1080/14616688.2019.1674370>.
42. Brouder P. Towards a geographical political economy of tourism [Internet]. A Research Agenda for Tourism Geographies. 2019;p. 71–78.
43. Jamal T, Lelo L. Exploring the conceptual and analytical framing of dark tourism: From darkness to intentionality [Internet]. *Tourist Experience: Contemporary Perspectives*. 2010;p. 49–62.
44. Robinson M. Talking tourists: The intimacies of inter-cultural dialogue [Internet]. The Routledge Handbook of Cultural Tourism. 2013;p. 28–33.
45. Ong F, Vorobjovas-Pinta O, Lewis C. LGBTIQ + identities in tourism and leisure research: a systematic qualitative literature review. *Journal of Sustainable Tourism*. 2022;30(7):1476–99. Available from: <https://doi.org/10.1080/09669582.2020.1828430>.
46. Tribe J. Critical Tourism: Rules and Resistance [Internet]. The Critical Turn in Tourism Studies: Innovative Research Methods. 2007;p. 29–40.

Philosophical Underpinnings of Tourism Studies: Constructing Interdisciplinary Theory and Scientific Identity

Tran Tuyen*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

ABSTRACT

Tourism has emerged as a pivotal economic, social, cultural and environmental phenomenon in the contemporary globalized world. Despite its growing practical significance, tourism science has struggled to establish itself as an independent academic discipline, often perceived as an applied field borrowing theories from geography, sociology, anthropology, economics, and environmental studies. This article argues for the necessity of constructing distinct philosophical underpinnings for tourism science, based on principles of interdisciplinarity, systemic thinking, dynamism, pragmatism, and critical reflexivity. By analyzing the ontological, epistemological, and methodological underpinnings of tourism studies, the article delineates the major thematic domains of contemporary tourism studies, including social tourism studies, humanistic tourism studies, cultural tourism studies, environmental tourism studies, managerial-economic tourism studies, posthumanist tourism studies, and critical tourism studies. Furthermore, it systematically examines the coexistence and tensions among key theoretical schools in tourism research such as positivism, interpretivism, critical theory, and postmodernism. Through this comprehensive exploration, the article asserts that tourism science must be recognized as an independent and mature field of knowledge, capable of critically engaging with global challenges and contributing to sustainable social transformation in the twenty-first century. The article also proposes a theoretical framework for tourism studies and application orientations in research.

Key words: tourism studies, philosophical underpinnings of tourism, interdisciplinary theory, scientific identity, contemporary tourism issues, theoretical frameworks of tourism

University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Correspondence

Tran Tuyen, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Email: tuyentran@hcmussh.edu.vn

History

- Received: 06-06-2025
- Revised: 10-11-2025
- Accepted: 06-03-2026
- Published Online: 09-07-2026

DOI : <https://doi.org/10.32508/vnuhcmjssh.v10i3.1190>



Copyright

© VNUHCM Journal . This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.

Cite this article : Tuyen T. **Philosophical Underpinnings of Tourism Studies: Constructing Interdisciplinary Theory and Scientific Identity.** *VNUHCMJ. Soc. Sci. Humanit.* 2026; 10(3):3864-3875.